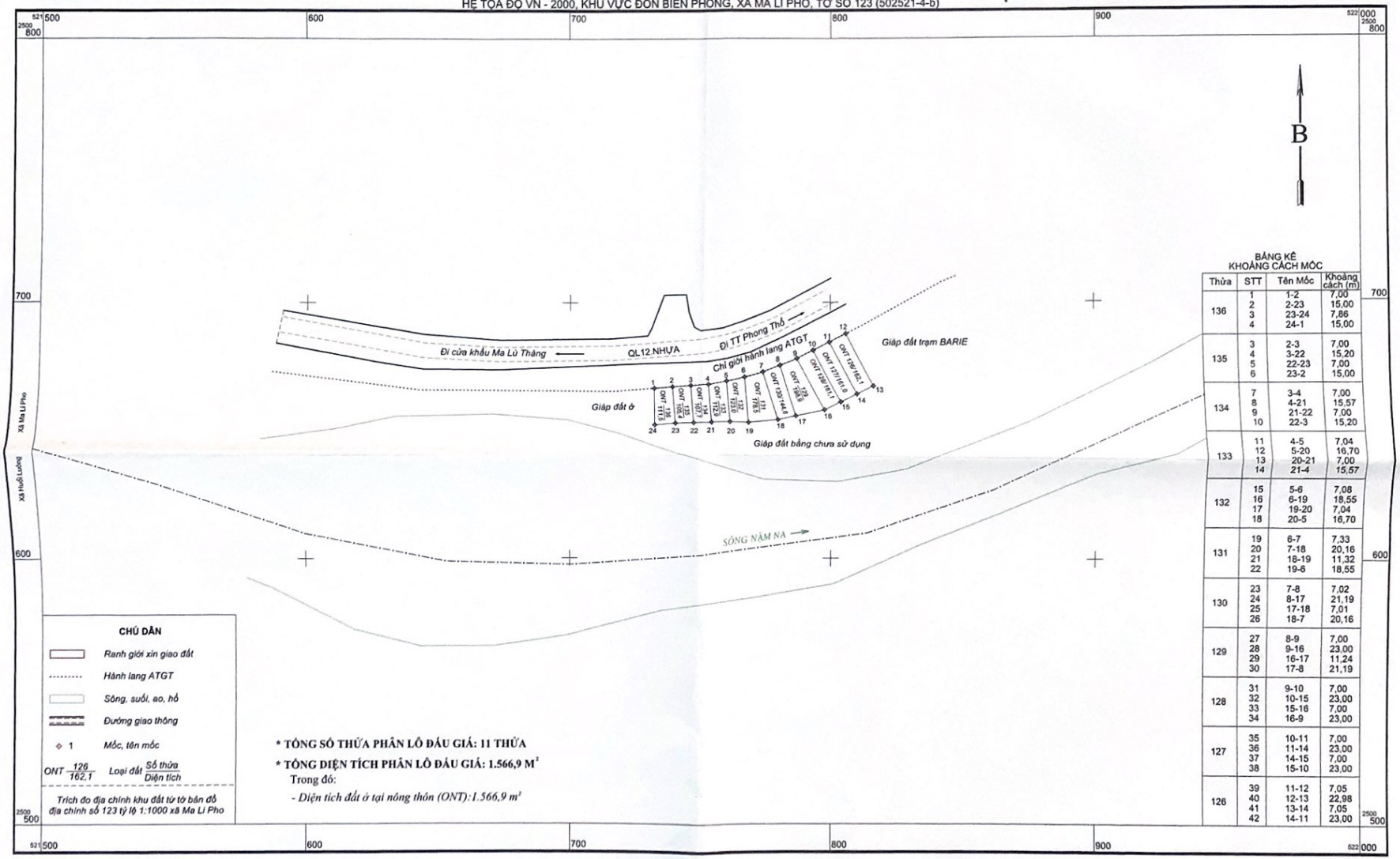
TỈNH LAI CHÂU - HUYỆN PHONG THỔ

XÃ MA LI PHO

MẢNH TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH KHU ĐẤT

HỆ TỌA ĐỘ VN - 2000, KHU VỰC ĐỒN BIÊN PHÒNG, XÃ MA LI PHO, TỜ SỐ 123 (502521-4-b)



BẢNG KÊ
KHOẢNG CÁCH MỐC

Thửa	STT	Tên Mốc	Khoảng cách (m)
136	1	1-2	7,00
	2	2-23	15,00
	3	23-24	7,86
	4	24-1	15,00
135	3	2-3	7,00
	4	3-22	15,20
	5	22-23	7,00
	6	23-2	15,00
134	7	3-4	7,00
	8	4-21	15,57
	9	21-22	7,00
	10	22-3	15,20
133	11	4-5	7,04
	12	5-20	16,70
	13	20-21	7,00
	14	21-4	15,57
132	15	5-6	7,08
	16	6-19	18,55
	17	19-20	7,04
	18	20-5	16,70
131	19	6-7	7,33
	20	7-18	20,16
	21	18-19	11,32
	22	19-6	18,55
130	23	7-8	7,02
	24	8-17	21,19
	25	17-18	7,01
	26	18-7	20,16
129	27	8-9	7,00
	28	9-16	23,00
	29	16-17	11,24
	30	17-8	21,19
128	31	9-10	7,00
	32	10-15	23,00
	33	15-16	7,00
	34	16-9	23,00
127	35	10-11	7,00
	36	11-14	23,00
	37	14-15	7,00
	38	15-10	23,00
126	39	11-12	7,05
	40	12-13	22,98
	41	13-14	7,05
	42	14-11	23,00

CHÚ DẪN

- Ranh giới xin giao đất
- Hành lang ATGT
- Sông, suối, ao, hồ
- Đường giao thông
- ◇ 1 Mốc, tên mốc
- ONT 126/162,1 Loại đất Số thửa / Diện tích

Trích đo địa chính khu đất từ tờ bản đồ địa chính số 123 tỷ lệ 1:1000 xã Ma Li Pho

* TỔNG SỐ THỬA PHÂN LÔ ĐẤU GIÁ: 11 THỬA

* TỔNG DIỆN TÍCH PHÂN LÔ ĐẤU GIÁ: 1.566,9 M²

Trong đó:

- Diện tích đất ở tại nông thôn (ONT):1.566,9 m²

TỶ LỆ 1:1000

1 cm trên bản đồ bằng 10 m trên thực địa

20m 10 0 20 40 60 80m

Đo vẽ tháng 9 năm 2023
Đơn vị đo đạc: Công ty CP ứng dụng công nghệ TN&MT
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Cường

Kiểm tra tháng 9 năm 2023
Đơn vị kiểm tra:
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

PHÓ GIÁM ĐỐC
Từ Ngọc Trường

Xác nhận đo vẽ phù hợp hiện trạng
Ngày 05 tháng 9 năm 2023
UBND Xã Ma Li Pho
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Lý Cùng Pảo

Duyệt ngày 29 tháng 5 năm 2023
Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

PHÓ GIÁM ĐỐC
Đỗ Văn Tính